

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2531/QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả nghiệm thu kết thúc dự án Khuyến nông Trung ương
thực hiện giai đoạn năm 2022-2024**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Quyết định số 2166/QĐ-BNN-TCCB ngày 12/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Ban hành Quy chế quản lý chương trình, dự án khuyến nông trung ương và nhiệm vụ Khuyến nông thường xuyên;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Quyết định số 697/QĐ-BNN-KHCN ngày 23/02/2022 phê duyệt danh mục dự án khuyến nông Trung ương thực hiện giai đoạn từ năm 2022-2024, Quyết định số 628/QĐ-BNN-KHCN ngày 20/02/2023 phê duyệt danh mục dự án khuyến nông trung ương thực hiện từ năm 2023 và các Quyết định liên quan về điều chỉnh tên tổ chức chủ trì/ chủ nhiệm dự án;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-BNNMT ngày 11/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường v/v Thành lập Hội đồng nghiệm thu kết thúc dự án Khuyến nông Trung ương và kết quả họp Hội đồng;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả nghiệm thu kết thúc của 59 dự án khuyến nông trung ương thực hiện giai đoạn năm 2022-2024.

Chi tiết tại phụ lục.

Điều 2. Căn cứ vào kết quả được phê duyệt, Tổ chức chủ trì và cá nhân chủ nhiệm dự án thực hiện quyết toán và thanh lý theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia, Tổ chức chủ trì và cá nhân chủ nhiệm dự án, Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Công Thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, KN (NTTN.65b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam



Phụ lục

**KẾT QUẢ NGHIỆM THU KẾT THÚC
DỰ ÁN KHUYẾN NÔNG TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN NĂM 2022-2024**

(Kèm theo Quyết định số 2531/QĐ-BNNMT ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì/Chủ nhiệm dự án	Điểm Trung bình	Kết quả
I- Lĩnh vực Trồng trọt - Bảo vệ Thực vật				
1	Xây dựng mô hình sản xuất lúa phục vụ phát triển vùng nguyên liệu tại Đồng bằng sông Cửu Long	Trung tâm Khuyến nông An Giang/ ThS. Phan Thành Tâm	75,00	Đạt
2	Xây dựng mô hình sản xuất lúa chất lượng theo chuỗi giá trị hàng hóa tại một số tỉnh Bắc Trung Bộ	Công ty cổ phần Phát triển nông nghiệp và Khuyến nông Việt Nam/ KS. Đỗ Thị Sinh	75,00	Đạt
3	Xây dựng mô hình sản xuất lúa bản địa phục vụ phát triển sản phẩm OCOP tại một số tỉnh miền núi phía Bắc	Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc/TS. Nguyễn Văn Chính	79,00	Đạt
4	Xây dựng Mô hình HTX tổ chức sản xuất hạt giống lúa liên kết với Doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Công ty CP Tập đoàn giống cây trồng Việt Nam/ ThS. Dương Quang Sáu	75,00	Đạt
5	Xây dựng mô hình sản xuất cây ăn quả theo VietGAP phục vụ phát triển vùng nguyên liệu gắn với liên kết tiêu thụ tại Đồng bằng sông Cửu Long	TT Khuyến nông và tư vấn DVNN tỉnh Bến Tre (nay là: Trung tâm Khuyến nông Bến Tre) /KS. Nguyễn Chánh Bình	76,00	Đạt
6	Xây dựng mô hình sản xuất cây ăn quả theo VietGAP phục vụ phát triển vùng nguyên liệu gắn với liên kết tiêu thụ tại một số tỉnh Tây Bắc.	Trung tâm Khuyến nông Sơn La/ ThS. Công Xuân Ngọc	78,00	Đạt
7	Xây dựng mô hình sản xuất cây ăn quả theo VietGAP phục vụ phát triển vùng nguyên liệu gắn với liên kết tiêu thụ tại một số tỉnh Tây Nguyên.	TT Khuyến nông – Giống cây trồng, vật nuôi và Thủy sản Đắk Lắk (nay là: TT Khuyến nông Đắk Lắk)/ ThS. Nguyễn Thị Chung	76,00	Đạt
8	Xây dựng mô hình trồng, thâm canh bơ tạo cảnh quan và thao trường trong đơn vị quân đội.	Binh đoàn 16/ KS. Nguyễn Đức Văn	76,29	Đạt

TT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì/Chủ nhiệm dự án	Điểm Trung bình	Kết quả
9	Xây dựng mô hình trồng, thâm canh một số cây ăn quả đạt tiêu chuẩn VietGAP.	Trường Cao đẳng Cơ điện Tây Bắc/ KS. Bạch Đại Hào	77,71	Đạt
10	Xây dựng mô hình vườn mẫu thâm canh cam, bưởi bền vững, an toàn dịch bệnh.	Viện Bảo vệ Thực vật/ TS. Nguyễn Văn Liêm	79,71	Đạt
11	Xây dựng mô hình sản xuất một số loại rau phục vụ nhà máy chế biến tại Ninh Bình.	TT Khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư Ninh Bình (nay là: Trung tâm Khuyến nông và Xúc tiến thương mại – Ninh Bình)/ ThS. Bùi Hữu Ngọc	76,86	Đạt
12	Xây dựng mô hình sản xuất Sen gắn với phát triển du lịch sinh thái theo chuỗi giá trị.	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Hoa, Cây cánh/ ThS. Chu Thị Ngọc Mỹ	74,43	Đạt
13	Xây dựng mô hình sản xuất thạch đen phục vụ xuất khẩu.	Trung tâm NC cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu - Trường Đại học Nông lâm/ ThS. Nguyễn Thị Mai Thảo	74,14	Đạt
14	Xây dựng mô hình sản xuất đậu tương năng suất, chất lượng cao theo chuỗi giá trị tại một số tỉnh phía Bắc	Viện Di truyền Nông nghiệp/ TS. Lê Đức Thảo	76,71	Đạt
15	Xây dựng mô hình sản xuất chè hữu cơ, liên kết theo chuỗi giá trị tại tỉnh Nghệ An	Trung tâm Khuyến nông tỉnh Nghệ An/ ThS. Nguyễn Văn Hữu	77,85	Đạt
16	Xây dựng mô hình sản xuất cao su tiểu điền bền vững	Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam/ TS. Trần Đình Minh	75,85	Đạt
17	Xây dựng mô hình sản xuất rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm tại tỉnh Đắk Nông.	Trung tâm Khuyến nông và Giống nông, lâm nghiệp tỉnh Đắk Nông/ KS. Nguyễn Thị Thảo	76,57	Đạt
18	Xây dựng mô hình phát triển một số cây trồng, vật nuôi và cây phủ xanh tại quần đảo Trường Sa	Trung tâm Nghiên cứu chuyển giao tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp/ Viện KHKT Nông nghiệp Miền Nam/ ThS. Ngô Xuân Chính	81,57	Đạt
19	Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp tuần hoàn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm	Công ty Cổ phần Triệu Quốc Đạt/ KS Đỗ Thị Thuý Ngân	74,28	Đạt
20	Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ vi sinh xử lý phế phụ phẩm trong trồng trọt và chăn nuôi, thúc đẩy tăng trưởng xanh	Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Organic Quê Lâm/ ThS. Nguyễn Thị Lan	77,71	Đạt

TT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì/Chủ nhiệm dự án	Điểm Trung bình	Kết quả
21	Xây dựng mô hình ứng dụng kỹ thuật canh tác lúa tiên tiến sản xuất lúa nếp thương phẩm chất lượng cao, liên kết theo chuỗi tiêu thụ tại một số tỉnh Đồng bằng sông Hồng	Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm /TS. Nguyễn Trọng Khanh	79,00	Đạt
22	Xây dựng mô hình canh tác lúa theo hướng giảm chi phí đầu vào tại một số tỉnh Nam Trung Bộ	Viện KHKT Nông nghiệp Duyên hải Nam Trung bộ / ThS. Nguyễn Đức Thọ	79,00	Đạt
II- Lĩnh vực Chăn nuôi thú y				
23	Xây dựng mô hình chăn nuôi lợn thịt VietGAHP, liên kết HTX với chuỗi giá trị và xây dựng sản phẩm OCOP	Trường ĐH Nông lâm/ TS. Phan Thị Hồng Phúc	80,14	Đạt
24	Xây dựng mô hình chăn nuôi lợn thịt chứng nhận VietGAHP, gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm sản phẩm	Trường Đại học Hồng Đức/ Hoàng Văn Sơn	75,40	Đạt
25	Xây dựng mô hình chăn nuôi lợn thịt theo hướng hữu cơ	Công ty TNHH một thành viên nông nghiệp Organic Quế Lâm/ Tôn Thất Thanh	78,00	Đạt
26	Xây dựng mô hình vùng nguyên liệu chuỗi thịt lợn an toàn	Trung tâm Khuyến nông Nam Định/ Ths. Vũ Văn Mong	78,00	Đạt
27	Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thịt lông màu VietGAHP, liên kết HTX theo chuỗi giá trị tại một số tỉnh phía Bắc	Trung tâm Khuyến nông Hải Phòng/ TS. Vũ Đức Hạnh	81,10	Đạt
28	Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thịt gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm	Trung tâm Khuyến nông Bình Định/ Trần Thúy An	77,30	Đạt
29	Xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi bò lấy thịt gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm	Công ty CP giống gia súc Hà Nội/ Ths. Nguyễn Ngọc Kiên	78,30	Đạt
30	Xây dựng mô hình vỗ béo bò thịt và xử lý chất thải chăn nuôi bằng chế phẩm sinh học	Trung tâm Khuyến nông Hà Giang/ Ths. Phạm Quang Khanh	78,30	Đạt
31	Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thịt lông màu năng suất, chất lượng cao theo hướng an toàn sinh học tại các đơn vị quân đội miền núi phía Bắc	Sư đoàn 316/Qk2/ Hoàng Đức Cảnh	78,71	Đạt
32	Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thịt bản địa theo hướng hữu cơ và chứng nhận OCOP gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm	Trung tâm nghiên cứu chuyển giao và dịch vụ công nghệ sinh học hữu cơ/ Ths. Mai Thị Lan Hương	80,43	Đạt
33	Xây dựng mô hình chăn nuôi vịt thịt tạo vùng nguyên liệu sản phẩm OCOP.	Trung tâm Khuyến nông Lạng Sơn/ Hoàng Thanh Hiếu	78,86	Đạt

TT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì/Chủ nhiệm dự án	Điểm Trung bình	Kết quả
34	Xây dựng mô hình chăn nuôi dê sinh sản tại Tuyên Quang.	Trung tâm Khuyến nông Tuyên Quang/ KS. Trần Thị Hải Tuyền	78,00	Đạt
35	Xây dựng mô hình hợp tác xã nuôi ong, gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm.	Hợp tác xã Nông nghiệp Cò Dè Chải/ Nguyễn Hữu Thọ	78,71	Đạt
36	Xây dựng mô hình Hợp tác xã nuôi ong và xây dựng sản phẩm OCOP.	Trung tâm Khuyến nông Hà Tĩnh/ Ths Nguyễn Trường Giang	80,29	Đạt
III- Lĩnh vực Thủy sản				
37	Xây dựng mô hình nuôi cá Nheo Mỹ trong lồng trên sông/hồ chứa đạt chứng nhận VietGAP gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm.	Trung tâm Đào tạo Nghiên cứu và Phát triển thủy sản/ Ks. Nguyễn Văn Tùng	75,29	Đạt
38	Xây dựng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng 2 giai đoạn trên ao lót bạt gắn với chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm.	TT Khuyến nông – Khuyến ngư Quảng Bình/ KS. Hồ Thị Thủy	79,67	Đạt
39	Xây dựng mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học trong chế biến nước mắm đạt chứng nhận OCOP.	Viện Nghiên cứu Hải sản/ Ths. Bùi Thị Minh Nguyệt	82,57	Đạt
40	Xây dựng mô hình ứng dụng hệ thống nhật ký điện tử và công nghệ CPF (Composite Pufoam) trong khai thác, bảo quản hải sản trên tàu cá khai thác xa bờ.	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại PU foam/ Ths. Nguyễn Văn Lung	71,86	Đạt
41	Xây dựng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng đạt chứng nhận VietGAP ở Bắc Trung bộ.	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển nông nghiệp Nghệ An/ KS. Nguyễn Xuân Chiến	77,71	Đạt
42	Xây dựng mô hình nuôi tôm càng xanh toàn đực hai giai đoạn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm.	Trung tâm Khuyến nông Hải Phòng/ ThS. Đặng Thị Thanh	81,29	Đạt
43	Xây dựng mô hình nuôi tôm sú - lúa hữu cơ phục vụ phát triển vùng nguyên liệu tại Đồng bằng sông Cửu Long.	Công ty Cổ phần Tập đoàn thủy sản Bò Đề/ Ths. Nguyễn Thế Diễn	70,67	Đạt
44	Xây dựng mô hình nuôi tôm sú – lúa gắn với chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm.	Trung tâm Khuyến nông tỉnh Trà Vinh/ KS. Nguyễn Văn Tâm	78,14	Đạt
45	Xây dựng mô hình nuôi cá mú trên châu thương phẩm bằng lồng HDPE thích ứng vùng biển đảo.	Trung tâm Khuyến nông Kiên Giang/ KS. Nguyễn Văn Hiến	77,71	Đạt
46	Xây dựng mô hình ương giống cá Tra hai giai đoạn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm.	Trung tâm Khuyến nông An Giang/ ThS. Phan Hồng Cường	82,29	Đạt
47	Xây dựng mô hình nuôi Cá giò thương phẩm tại vùng biển miền Trung.	Trung tâm Khuyến nông Quảng Ngãi/ ThS. Nguyễn Hữu Thái	80,00	Đạt

TT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì/Chủ nhiệm dự án	Điểm Trung bình	Kết quả
48	Xây dựng mô hình nuôi cá trắm đen thương phẩm trong lồng trên sông gắn với xây dựng thương hiệu OCOP.	Trung tâm KN và PTNN công nghệ cao - Bắc Ninh/ ThS Ngô Thanh Hải	80,86	Đạt
49	Xây dựng mô hình nuôi cá diêu hồng trên sông/hồ đạt chứng nhận VietGAP.	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I/ ThS Nguyễn Thị Hoa	78,29	Đạt
50	Xây dựng mô hình nuôi cá nheo Mỹ trong lồng đạt chứng nhận VietGAP.	Công ty TNHH Thủy sản Đức Nguyên/ KS.Nguyễn Văn Trường	74,57	Đạt
51	Xây dựng mô hình nuôi cá Lăng nha trong lồng tại hồ chứa thủy điện Sơn La Hòa Bình theo tiêu chuẩn VietGAP gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm.	Trung tâm Khuyến nông tỉnh Hòa Bình/ ThS. Phạm Xuân Vượng	79,67	Đạt
IV- Lĩnh vực Lâm nghiệp				
52	Xây dựng mô hình trồng Quế theo hướng hữu cơ gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm tại một số tỉnh miền núi phía Bắc	Trường Đại học Hùng Vương/ TS. Nguyễn Đức Triền.	77,71	Đạt
53	Xây dựng mô hình trồng Hồi ghép theo hướng hữu cơ phục vụ chế biến và xuất khẩu.	Trung tâm khuyến nông Quảng Ninh/ ThS. Hoàng Thị Thế	77,29	Đạt
54	Xây dựng mô hình vườn ươm sản xuất cây giống lâm nghiệp phục vụ trồng rừng vùng nguyên liệu	Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị/ ThS. Phan Ngọc Đồng.	75,71	Đạt
55	Xây dựng mô hình trồng rừng gỗ lớn thâm canh theo hướng quản lý rừng bền vững phục vụ chế biến và xuất khẩu.	Trường Đại học Lâm nghiệp/ ThS. Trần Thanh Sơn.	75,57	Đạt
56	Xây dựng mô hình sản xuất Nghệ gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm	Trung tâm Tài nguyên thực vật-Viện KHNNVN/ThS. Lê Thị Loan.	76,29	Đạt
57	Xây dựng mô hình trồng thâm canh cây Sơn tra ghép theo chuỗi giá trị.	TT Lâm nghiệp Tây Bắc-Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam/ TS. Đinh Công Trình.	77,43	Đạt
V- Lĩnh vực Ngành nghề nông thôn				
58	Xây dựng mô hình sản xuất muối sạch gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm.	TT Khuyến nông Khánh Hòa (nay là: TT Chuyển giao công nghệ và Khuyến nông – Khánh Hòa)/KS. Nguyễn Thị Hương Thảo	79,43	Đạt
59	Xây dựng mô hình sản xuất muối sạch gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm.	Công ty CP thiết bị chuyên dùng Việt Nam/ Ks. Dương Văn Giới	79,29	Đạt

